



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

(Kèm theo quyết định số: 2817 /QĐ-VPCNCLQG ngày 30 tháng 9 năm 2026
của Giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng Quốc gia)

TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/Organisation

Tiếng Việt/ in Vietnamese: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH SAIGONCERT
Tiếng Anh/ in English: SAIGONCERT CERTIFICATION AND INSPECTION JOINT STOCK COMPANY

SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 058 - VietGAP

ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/Location Covered by Accreditation

Trụ sở chính/Head office:

Số 139 Đường Man Thiện, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
No.139 Man Thien Street, Tang Nhon Phu Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam

Tel: + 84 98 876 9794

Email: saigoncert.hc@gmail.com

Website: <https://saigoncert.com>

CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/Accreditation Standards

ISO/IEC 17065:2012: Đánh giá sự phù hợp – Yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận sản phẩm, quá trình, dịch vụ/Conformity assessment – Requirements for bodies certifying products, processes and services.

HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/Accreditation period

Từ/ from 30 / 9 /2026 đến/ to 29 / 9 /2031



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Scope of Accreditation

Chứng nhận VietGAP cho lĩnh vực sau/*Certification of VietGAP for the following scopes:*

Stt No.	Tên sản phẩm <i>Product name</i>	Tiêu chuẩn <i>Standard</i>	Thủ tục chứng nhận <i>Certification procedure</i>	Phương thức chứng nhận <i>Type of certification scheme</i>
1.	Thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP) – Trồng trọt <i>Vietnamese Good Agriculture Practices (VietGAP) – Crop production</i>	TCVN 11892-1:2026	SGC.TT.25	6

Ghi chú/*Note*: Công ty Cổ phần Chứng nhận và Giám định SaigonCert phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/*SaigonCert Certification and Inspection Joint Stock Company must register its operations and obtain the registration certificate according to the law before providing certification services.*

76

[Signature]